

QUY CHẾ
hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng
tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư khóa XIII về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới;

Căn cứ Quy định số 329-QĐ/TW, ngày 13/6/2025 của Ban Bí thư khóa XIII về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư khóa XIII về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quyết định số 907-QĐ/BTGDVTW, ngày 17/9/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về việc ban hành Quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng;

Căn cứ Hướng dẫn số 40-HD/BTGDVTW, ngày 27/11/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về xây dựng, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên các cấp;

Căn cứ Thông báo số 159-TB/TU, ngày 16/12/2025 của Thường trực Tỉnh ủy ủy quyền cho đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy quyết định thành lập, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh;

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ban hành Quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng tỉnh Thái Nguyên như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền lợi và nghĩa vụ của báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp của tỉnh Thái Nguyên trong thực hiện nhiệm vụ được giao; việc tổ chức và quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng thuộc tỉnh Thái Nguyên; chế độ làm việc, cung cấp và tiếp nhận thông tin; chế độ hội nghị, tập huấn và thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, nắm bắt, định hướng tư tưởng và dư luận xã hội.

Quy chế cũng quy định mối quan hệ phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan; quy định việc kiểm tra, đánh giá, khen thưởng và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của báo cáo viên, tuyên truyền viên.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng các cấp thuộc tỉnh Thái Nguyên (*gồm báo cáo viên cấp tỉnh (chính thức và dự thính); báo cáo viên cấp xã và tương đương; tuyên truyền viên nòng cốt của cấp ủy ở cơ sở đảng*).

Quy chế áp dụng đối với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm quản lý, sử dụng, phối hợp, hỗ trợ hoặc tạo điều kiện để đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng thực hiện nhiệm vụ. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động cung cấp, trao đổi thông tin và triển khai công tác tuyên truyền miệng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy các cấp; chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương và của tỉnh.

2. Đảm bảo nguyên tắc thống nhất về số lượng và phương thức quản lý, tổ chức hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng.

3. Hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng phải chủ động, linh hoạt, hiệu quả, gắn kết giữa tuyên truyền miệng với các hình thức tuyên truyền khác để nâng cao chất lượng tuyên truyền. Nội dung thông tin phải chính xác, kịp thời, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với từng thời điểm, từng đối tượng.

4. Bảo đảm trách nhiệm nêu gương của báo cáo viên, tuyên truyền viên, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tuân thủ quy trình cung cấp, sử dụng và khai thác thông tin; thực hiện nghiêm quy định về bảo mật thông tin.

5. Công tác quản lý, sử dụng báo cáo viên, tuyên truyền viên phải công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền lợi, nghĩa vụ, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức hoạt động. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động, kịp thời biểu dương, khen thưởng và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Chương II

BÁO CÁO VIÊN CỦA ĐẢNG

Điều 3. Báo cáo viên

1. Báo cáo viên của Đảng là đảng viên tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, có kỹ năng, phương pháp tuyên truyền miệng, do cấp ủy đảng lựa chọn và quyết định công nhận. Thực hiện công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng cùng cấp hướng dẫn, quản lý, tổ chức hoạt động.

2. Báo cáo viên được tổ chức theo 3 cấp: Báo cáo viên Trung ương; Báo cáo viên tỉnh ủy (gọi là Báo cáo viên cấp tỉnh); Báo cáo viên xã, phường và các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy (gọi tắt là Báo cáo viên cấp xã và tương đương).

Điều 4. Tiêu chuẩn

Báo cáo viên của Đảng là cán bộ đang công tác, có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, uy tín, sức khỏe, năng lực, kỹ năng và trình độ chuyên môn.

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

- Có lập trường, quan điểm đúng đắn, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng; bản thân và gia đình chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đặc biệt là kỷ luật phát ngôn trong cuộc sống, công tác và trên không gian mạng.

- Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công tác tuyên truyền, dân vận của Đảng; khiêm tốn học hỏi, gương mẫu về đạo đức và lối sống, có mối quan hệ gần gũi, sâu sát, gắn bó với Nhân dân.

- Gương mẫu trong học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Về năng lực, trình độ

- Nắm vững những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân đối với báo cáo viên cấp tỉnh; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đối với báo cáo viên cấp xã và tương đương.

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; có hiểu biết chung về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Có hiểu biết thực tiễn; có năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin; sử dụng hiệu quả tâm lý học, phương pháp sư phạm, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông xã hội, kỹ năng nghiệp vụ tuyên truyền miệng vào hoạt động báo cáo viên.

- Có khả năng truyền đạt, trình bày thông tin một cách rõ ràng, thuyết phục; nhiệt tình, chủ động trong quá trình đối thoại với người nghe, với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Có khả năng tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.

Điều 5. Nhiệm vụ

1. Tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác dân vận của Đảng, xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tình hình thời sự trong nước và quốc tế.

2. Nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân; định hướng tư tưởng và dư luận xã hội; góp phần xây dựng, củng cố sự thống nhất tư tưởng, hành động trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

3. Đối thoại và kịp thời giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng, hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

4. Tuyên truyền các nội dung theo sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng, sự phân công của cấp ủy đảng cùng cấp và sự chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên.

5. Tham mưu cho cấp ủy đảng nội dung, phương thức, cách thức tuyên truyền miệng, vận động Nhân dân để triển khai nhiệm vụ tuyên truyền của địa phương, cơ quan, đơn vị.

6. Tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc nhằm chống phá Đảng, Nhà nước.

7. Tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.

Điều 6. Quyền lợi và nghĩa vụ

1. Quyền lợi

- Được cung cấp thông tin, tài liệu chính thống (*như: tài liệu tham khảo, các chuyên đề...*); được trang bị các phương tiện kỹ thuật phù hợp để phục vụ công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận.

- Được tham dự các hội nghị báo cáo viên, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền miệng do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng cùng cấp tổ chức.

- Được trả thù lao khi thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng, nhiệm vụ dân vận theo quy định của Đảng, Nhà nước và hưởng phụ cấp theo quy định hiện hành¹ (*Hướng dẫn liên ban số 06-HD/BTCTW-BTGTW, ngày 15/8/2011 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với báo cáo viên các cấp theo Thông báo số 13-TB/TW, ngày 28/3/2011 của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành*).

- Được xét khen thưởng trong hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng.

2. Nghĩa vụ

- Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng, công tác dân vận theo sự phân công của cấp ủy đảng; thông tin, tuyên truyền đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung được giao; chấp hành nghiêm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật phát ngôn; bảo vệ bí mật của Đảng và Nhà nước; không lợi dụng danh nghĩa báo cáo viên để thực hiện các hoạt động không thuộc nhiệm vụ được giao nhằm mục đích vụ lợi hoặc lợi dụng hoạt động thông tin tuyên truyền để kích động, gây phương hại đến an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tham mưu, đề xuất với cấp ủy trực tiếp về nội dung, hình thức hoạt động của báo cáo viên.

- Thực hiện công tác dân vận; tăng cường đối thoại với cán bộ, đảng viên và Nhân dân tại các diễn đàn phù hợp để làm rõ và bảo vệ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội dung chuyên đề báo cáo viên trình bày.

- Thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời tuyên truyền, vận động, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, lan tỏa những giá trị tích cực, nhân văn, góp phần bồi đắp niềm tin, giữ gìn, củng cố sự đồng thuận xã hội. Khi phát hiện những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, thu hút sự quan tâm của Nhân

¹ Chỉ áp dụng đối với báo cáo viên chính thức.

dân thì kịp thời phản ánh và đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng cùng cấp các biện pháp xử lý.

- Tự trau dồi, học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức, kỹ năng tuyên truyền miệng, kỹ năng dân vận, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền miệng.

- Tham dự đầy đủ các hội nghị báo cáo viên định kỳ, các hội nghị khác khi được mời dự và các hoạt động tuyên truyền miệng, hoạt động dân vận khi được phân công, trường hợp báo cáo viên không tham dự được phải báo cáo trước bằng văn bản với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng cùng cấp và nêu rõ lý do vắng.

- Báo cáo viên cấp tỉnh dự các hội nghị báo cáo viên theo đúng thành phần được triệu tập; phải nộp phiếu phản ánh *trước ngày 20 hằng tháng* về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy qua các kênh thông tin phù hợp.

Điều 7. Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động báo cáo viên

Cấp ủy đảng các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của báo cáo viên; quyết định công nhận báo cáo viên và tạo điều kiện cho báo cáo viên hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Điều 8. Xây dựng và tổ chức hoạt động báo cáo viên

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy giúp cấp ủy đảng xây dựng, tổ chức quản lý và trực tiếp điều hành hoạt động báo cáo viên, chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng về toàn bộ hoạt động báo cáo viên, bao gồm:

1. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy được Thường trực Tỉnh ủy ủy quyền quyết định thành lập, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của cấp ủy các địa phương, đơn vị.

Đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh được xây dựng gồm báo cáo viên chính thức và báo cáo viên dự thính; trong đó, báo cáo viên dự thính cấp tỉnh là các đồng chí đang tham gia báo cáo viên cấp xã và tương đương. Việc xây dựng đồng thời đội ngũ báo cáo viên chính thức và báo cáo viên dự thính nhằm thuận lợi trong triển khai, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền; kịp thời cung cấp thông tin, thống nhất nội dung và định hướng tuyên truyền; đồng thời tạo nguồn kế cận, xem xét, đánh giá, kiện toàn, bổ sung báo cáo viên chính thức cấp tỉnh theo định kỳ.

- Cấp ủy đảng các cấp lựa chọn cán bộ, đảng viên đủ tiêu chuẩn để xây dựng đội ngũ báo cáo viên của cấp mình. Ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tham mưu giúp cấp ủy đảng xây dựng, tổ chức quản lý và điều hành hoạt động báo cáo viên; chịu trách nhiệm

trước cấp uỷ về toàn bộ hoạt động báo cáo viên; đề xuất, lập danh sách báo cáo viên cấp mình để cấp uỷ cùng cấp ra quyết định công nhận đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu công tác.

2. Tổ chức hoạt động báo cáo viên

Căn cứ chỉ đạo của cấp uỷ đảng, yêu cầu thực tiễn và tình hình nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, định hướng thông tin của cấp trên, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng đảng các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ:

- Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận.

- Tổ chức hội nghị báo cáo viên trực tiếp hoặc tổ chức kết nối trực tuyến với hội nghị báo cáo viên Trung ương, báo cáo viên cấp tỉnh định kỳ hằng tháng (và đột xuất) để cung cấp thông tin cho báo cáo viên theo từng cấp.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Biên tập và phát hành các loại tài liệu phục vụ cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, phục vụ thông tin ở cơ sở; ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên.

Điều 9. Quản lý đội ngũ và hoạt động báo cáo viên

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì việc thành lập, kiện toàn, tổ chức, quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh. Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản giúp Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ trong công tác cung cấp thông tin, hướng dẫn, tổ chức hoạt động và các nhiệm vụ chuyên môn về quản lý đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh.

2. Ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ tham mưu giúp cấp uỷ xây dựng, kiện toàn, tổ chức, quản lý đội ngũ báo cáo viên cấp xã và tương đương; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp thông tin và tổ chức hội nghị báo cáo viên định kỳ hằng tháng, quý hoặc đột xuất, tổng hợp tình hình hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng của đơn vị, địa phương báo cáo cấp uỷ cùng cấp và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ; hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động báo cáo viên trên địa bàn theo sự phân cấp quản lý.

4. Tổ chức lực lượng, quản lý đội ngũ, hoạt động báo cáo viên trong quân đội, công an thực hiện theo quy chế riêng của Quân đội và ngành Công an.

5. Cơ quan quản lý báo cáo viên các cấp có trách nhiệm kiến nghị, đề xuất với cấp ủy đảng những vấn đề về nội dung hoạt động của đội ngũ báo cáo viên. Định hướng tuyên truyền; tổ chức, phối hợp tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra hoạt động của báo cáo viên, quản lý thông tin trong toàn bộ hệ thống báo cáo viên; tổ chức sơ kết, tổng kết, hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi; nghiên cứu khoa học về công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên. Đề xuất các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật; đảm bảo chế độ phụ cấp và các quyền lợi khác cho báo cáo viên theo quy định.

Kịp thời đề xuất với cấp ủy đảng bổ sung và thay thế những báo cáo viên đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác sang lĩnh vực khác, không hoàn thành nhiệm vụ, không đủ điều kiện đảm nhiệm công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận; không tham dự đủ **30%** số hội nghị báo cáo viên do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng cùng cấp tổ chức trong một năm. Đối với báo cáo viên cấp tỉnh được kiện toàn hàng quý; cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị, địa phương gửi văn bản đề nghị thay thế báo cáo viên cấp tỉnh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (*trước ngày 15 của tháng cuối quý*) để tổng hợp ban hành quyết định kiện toàn.

Chương III

TUYÊN TRUYỀN VIÊN NÒNG CỐT CỦA CẤP ỦY Ở CƠ SỞ ĐẢNG

Điều 10. Tuyên truyền viên nòng cốt của cấp ủy ở cơ sở đảng

1. Tuyên truyền viên nòng cốt của cấp ủy ở cơ sở đảng (gọi tắt là tuyên truyền viên cơ sở) là đảng viên do đảng ủy cấp xã lựa chọn và ra quyết định công nhận, thực hiện công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của chi ủy nơi sinh hoạt và cấp ủy cơ sở đảng; theo sự hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về hoạt động tuyên truyền miệng, công tác dân vận.

2. Tuyên truyền viên cơ sở được tổ chức từ các chi bộ (thôn, xóm, làng, bản, tổ dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học...) thuộc đảng bộ xã, phường và tương đương.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện việc xây dựng, quản lý, tổ chức hoạt động đội ngũ tuyên truyền viên thuộc cơ quan, đơn vị theo sự phân cấp quản lý và chỉ đạo của ngành dọc.

4. Đảng ủy xã, phường và tương đương căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác tuyên truyền miệng, quy mô dân số, đặc điểm của từng thôn, xóm, làng, bản, tổ dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học... để quyết định số lượng tuyên truyền viên cơ sở cho phù hợp, đảm bảo mỗi thôn, xóm, làng, bản, tổ

dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học... ***có ít nhất 01 tuyên truyền viên cơ sở*** (lưu ý lựa chọn cơ cấu tham gia tuyên truyền viên là các đồng chí bí thư chi bộ, trưởng thôn, xóm, làng, bản, tổ dân phố; người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp, trường học... trên địa bàn).

Điều 11. Tiêu chuẩn

Tuyên truyền viên cơ sở là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ, năng lực chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng, vận động Nhân dân.

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

- Có lập trường quan điểm đúng đắn, bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với mục tiêu lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng; bản thân và gia đình chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đặc biệt là kỷ luật phát ngôn trong cuộc sống, công việc và trên môi trường mạng.

- Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với nhiệm vụ được giao; gương mẫu về đạo đức và lối sống, có mối quan hệ gần gũi, sâu sát, gắn bó với Nhân dân.

- Gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trong chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.

2. Về năng lực, trình độ

- Nắm vững những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở lên; hiểu biết chung về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học.

- Có hiểu biết thực tiễn; có năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin.

- Có kỹ năng giao tiếp, vận động khéo léo, chân thành, thuyết phục.

Điều 12. Nhiệm vụ

1. Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến, vận động từng người, từng nhóm người trong sinh hoạt, học tập, lao động, công tác để thực hiện đúng theo chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phản ánh với cấp ủy đảng.

3. Trao đổi, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của đảng bộ các cấp và của chi bộ nơi sinh hoạt.

4. Tuyên truyền các nội dung thông tin theo sự lãnh đạo, chỉ đạo, phân công trực tiếp của chi ủy chi bộ nơi sinh hoạt và cấp ủy đảng các cấp; theo sự hướng dẫn của ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng đảng ủy cấp xã và tương đương.

5. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

Điều 13. Quyền lợi và nghĩa vụ

1. Quyền lợi

- Được cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình thế giới, trong nước, địa phương và các tài liệu cần thiết theo quy định.

- Được tham dự các hội nghị thông tin thời sự, hội nghị tuyên truyền do cấp ủy cơ sở triệu tập, ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng cấp trên mời; được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận.

- Được trả chế độ thù lao khi thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng, dân vận theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng và Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (*khi có Hướng dẫn của Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy sẽ hướng dẫn cụ thể sau*).

2. Nghĩa vụ

- Tham gia đầy đủ các hội nghị, các hoạt động tuyên truyền, dân vận khi được phân công.

- Định kỳ 6 tháng/lần, báo cáo kết quả hoạt động tuyên truyền miệng, công tác dân vận với cấp ủy đảng.

Điều 14. Tổ chức và quản lý hoạt động

1. Tổ chức hoạt động

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Quy chế hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên trên địa bàn đảm bảo nguyên tắc thống nhất về số lượng và phương thức quản lý, tổ chức hoạt động.

- Đảng ủy cấp xã và tương đương ban hành Quy chế hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở; hướng dẫn hoạt động, cung cấp thông tin, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

2. Quản lý hoạt động

- Đảng ủy cấp xã và tương đương trực tiếp quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở; ban hành kế hoạch, chương trình công tác thông tin, tuyên truyền để tổ chức hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn; hướng dẫn tuyên truyền viên cơ sở tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, các ứng dụng trên Internet để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng, vận động Nhân dân, chủ động đấu tranh phản bác thông tin xấu độc lan truyền trên không gian mạng.

- Bổ sung và thay thế tuyên truyền viên khi tuyên truyền viên nghỉ hưu, chuyển công tác sang lĩnh vực khác, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không còn đủ điều kiện đảm nhiệm công tác tuyên truyền miệng.

Chương IV

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 15. Khen thưởng và kỷ luật

Căn cứ vào kết quả công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận của báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cơ quan quản lý có trách nhiệm xem xét, đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền miệng, công tác dân vận.

Căn cứ mức độ vi phạm Quy chế của báo cáo viên, tuyên truyền viên, cấp ủy đảng áp dụng các hình thức kỷ luật về Đảng và xóa tên khỏi danh sách báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan và báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026 và thay thế Quy chế số 01-QC/BTGTU, ngày 10/12/2020 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) về hoạt động của báo cáo viên, giai đoạn 2021 - 2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị các đơn vị, báo cáo viên, tuyên truyền viên phản ánh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban tuyên giáo và dân vận/ban xây dựng Đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Báo cáo viên cấp tỉnh,
- Lãnh đạo Ban, các phòng thuộc Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN



Ký bởi: Ban Tuyên giáo & Dân vận Tỉnh ủy
Thời gian ký: 31/12/2025 17:44:13

Đỗ Thị Minh Hoa